

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2022/HS-PT
Ngày 14 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Mai Văn Hùng Cường**

Ông **Võ Trung Hiếu**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Phương Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 149/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo **Trang Thanh V** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Trang Thanh V, sinh năm: 1991 tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Nơi cư trú: 484 A ấp X, xã H, huyện L, tỉnh Long An;

- Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

- Con ông: **Trang Văn N** và bà **Võ Thị T**; Bị cáo chưa có vợ con;

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Ngoài ra, bản án còn có 02 bị hại, 02 đại diện hợp pháp của bị hại; 01 đại diện theo pháp luật; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trang Thanh V được Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy phép lái xe hạng C có giá trị đến ngày 11/7/2022. V là tài xế lái xe thuê cho

anh Đỗ Tiến P, sinh năm 1989, thường trú số 2XX Nguyễn Văn Đ, phường X, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Vào ngày 24/10/2021, V điều khiển xe ô tô con loại 07 chỗ ngồi biển số XXF-023.XX đi từ thành phố Y, tỉnh Đồng Tháp đến thành phố Hồ Chí Minh. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, V điều khiển xe đến khu vực ngã ba X thuộc ấp 1, xã X, huyện B, tỉnh Tiền Giang thì chuyển hướng từ quốc lộ 30 sang quốc lộ 1. Khi xe ô tô biển số XXF-023.XX đến km 2022 + 570m quốc lộ 1 trên làn đường sát dải phân cách cố định thuộc ấp 1, xã X, huyện B, khu vực phía trước mặt đường bị hư hỏng, V không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn mà điều khiển xe với vận tốc khoảng 50km/h, nên khi V điều khiển xe biển số XXF-023.XX đi vào mặt đường bị hư hỏng, V không làm chủ được tay lái làm xe do V điều khiển chuyển hướng vào lề đường bên phải, đụng vào xe mô tô biển số XXR6-77XX do ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1969, thường trú ấp 3, xã V, huyện B điều khiển đang đậu trên làn đường trong cùng bên phải. Sau đó, xe ô tô biển số XXF-023.XX tiếp tục đụng vào ông Hồ Văn N, sinh năm 1959 và em Hồ Đăng K (cháu nội ông N), sinh năm 2014, cùng thường trú ấp 1, xã X, huyện B đang đứng trên lề đường; xe ô tô biển số XXF-023.XX tiếp tục đụng vào 01 xe đạp của em K đang để phía trước tiệm sửa xe biển hiệu M, rồi đụng vào tủ bán vé số của anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1974, thường trú ấp 2, xã X, huyện B để trên lề đường dẫn đến tai nạn. Hậu quả sau tai nạn làm ông T bị thương, đến 14 giờ cùng ngày thì chết khi đang điều trị tại Bệnh viện Xuyên Á; riêng ông N, em K bị trầy xước nhẹ; xe mô tô biển số XXR6-77XX, xe đạp và tủ bán vé số bị hư hỏng.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 13 giờ 35 phút ngày 24/10/2021, ghi nhận:

Tình trạng hiện trường thời điểm khám nghiệm: hiện trường bị xáo trộn một phần do quá trình cấp cứu nạn nhân và các phương tiện lưu thông qua lại hiện trường.

Đường hơi cong về bên phải, bề mặt trải nhựa bằng phẳng, hiện trường xảy ra tai nạn trên Quốc lộ 1. Quốc lộ 1 có tổ chức giao thông hai chiều xe chạy, ở giữa có phần bê tông cứng để trồng cây rộng 3,6 mét. Hiện trường xảy ra vụ tai nạn trên phần đường hướng X – Y có 03 làn đường xe chạy, làn đường sát phần bê tông cứng rộng 3,8 mét, làn đường giữa rộng 3,8 mét, làn đường ngoài cùng rộng 2,7 mét.

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Chọn hướng đi từ X – Y làm hướng đi chính;
- Chọn mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng (theo hướng đi chính) làm mép chuẩn;

- Chọn trụ điện số 409 làm mốc chuẩn “A”; mốc chuẩn “A” được trồng trên dải đất bên phải đường theo hướng đi chính, từ mốc chuẩn “A” kéo vuông góc ra mép đường là 3,30 mét.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Vị trí xe ô tô XXF-023.XX dừng sau tai nạn: xe dừng trên phần sân bê tông trước đại lý vé số D, đầu xe quay về hướng X hơi chệch về bên trái theo hướng đi chính, đuôi xe quay về hướng Y hơi chệch về bên phải theo hướng đi chính. Từ trục trước bên phải của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 0,10 mét, từ trục sau bên phải của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 1,50 mét và kéo đến trụ điện số 409 là 2,40 mét.

- Vết trượt của xe ô tô XXF-023.XX: vết trượt liên tục cong về bên phải theo hướng đi chính, vết trượt dài 22,40 mét. Từ đầu vết trượt kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng 8,30 mét, cuối vết trượt nằm ngay bánh xe trước bên trái của xe ô tô XXF-023.XX.

- Vị trí xe mô tô biển số XXR6-77XX ngã sau tai nạn: xe ngã nghiêng qua trái nằm trên phần sân bê tông trước đại lý vé số D, đầu xe quay về hướng Y, đuôi xe quay về hướng X, từ trục trước của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng 0,80 mét và kéo đến trục trước bên phải của xe ô tô XXF-023.XX là 3,8 mét; từ trục sau của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 1,6 mét; bên dưới xe có vết dầu nhớt chảy ra; khung cửa kim loại trước đại lý vé số D rộng 4,40 mét bị cong vênh, biến dạng, hư hỏng.

- Vùng vết cày của xe mô tô XXR6-77XX: Vùng có 03 vết cày. Vết cày thứ nhất dài 0,83 mét, đầu vết cách mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 0,37 mét, cuối vết nằm ngay gác chân sau bên trái của xe mô tô biển số XXR6-77XX; vết cày thứ hai dài 0,82 mét, đầu vết cách mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng 0,37 mét, cuối vết nằm ngay gác chân sau bên trái của xe mô tô biển số XXR6-77XX; vết cày thứ ba dài 0,55 mét, đầu vết cách mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 0,90 mét, cuối vết nằm ngay gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số XXR6-77XX.

- Vị trí xe đạp ngã sau tai nạn: xe nằm ngã nghiêng qua trái trên phần nền bê tông trước tiệm sửa xe M, từ trục trước của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 1,80 mét, từ trục sau của xe kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 2,30 mét và kéo đến trục sau của xe mô tô XXR6-77XX là 1,60 mét.

- Vết máu nạn nhân: vết máu không rõ hình (1,30 x 1,15) mét, từ tâm vết máu kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 0,90 mét và kéo đến trục trước của xe đạp là 1,00 mét.

- Vị trí ổ gà (chỗ lõm xuống mặt đường) có kích thước (1,75 x 1,3) mét; chỗ sâu nhất 7cm bên trong bề mặt không bằng phẳng có nhiều đá bi, bề mặt ẩm ướt, đọng nước; từ tâm của ổ gà (chỗ lõm xuống mặt đường) cách đầu vết trượt là 0,90 mét và kéo vuông góc vào mép đường bên phải của làn đường ngoài cùng là 8,50 mét.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 14 giờ 35 phút ngày 24/10/2021 ghi nhận:

Khám nghiệm xe đạp ghi nhận các dấu vết sau:

- Niềng trước cong vênh, cãm xe gãy;
- Ống phuộc trước cong;
- Chấn ba cong;
- Dây thắng trước đứt;
- Bọc cao su ghi đông bên phải mất;
- Ống sườn bên phải móp tróc sơn;
- Tay cầm ghi đông bên phải xước, kích thước (14x1,5)cm.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 15 giờ ngày 24/10/2021 ghi nhận:

Khám nghiệm xe mô tô biển số XXR6-77XX ghi nhận các dấu vết sau:

- Mũ chụp ghi đông mất, hệ thống đèn chiếu sáng phía trước mất;
- Tay cầm ghi đông bên trái cong về sau, xuống dưới;
- Vê chấn bụn phía trước gãy mất;
- Hệ thống đèn xi nhan trước mất;
- Lốc máy bể;
- Khung lốc máy rời khỏi vị trí thiết kế;
- Cần đạp số cong xuống dưới;
- Mũ ốp sườn bên trái gãy;
- Dây thắng sau rời khỏi vị trí thiết kế;
- Yên xe trái phải rách;
- Mũ chụp đèn sau bể;
- Khung nâng xe cong xuống dưới;
- Biển số cong vênh, biến dạng;
- Vê chấn bụn sau cong qua phải;
- Góc chân trước bên trái mất;

- Góc chân trước bên phải cong, bọc cao su rách để lộ ra phần kim loại bị mài mòn kích thước (1x1)cm;
- Mặt ngoài ống phuộc bên phải xước kích thước (14x4)cm;
- Dây thắng trước đứt;
- Ống giảm thanh móp, kích thước (12x7)cm;
- Ốp ống giảm thanh móp, kích thước (50x7)cm;
- Ốp phuộc trước bên phải xước, kích thước (10x3,5)cm;
- Phía dưới gác chân sau bên trái bể.

Theo biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông lúc 15 giờ 30 phút ngày 24/10/2021 ghi nhận:

Khám nghiệm xe ô tô biển số XXF-023.XX ghi nhận các dấu vết sau:

- Nắp đậy ca pô móp, kích thước (90x70)cm, trên có dính chất màu đỏ nghi máu (80x32)cm;
- Đèn chiếu sáng bên phải bể kính;
- Ga lăng trước bể, trên ga lăng có dính chất màu đỏ nghi máu;
- Biển số xe bể kính, cong vênh;
- Cản trước gãy, văng mất;
- Cản bên phải móp kích thước (50x25)cm, trên có dính cao su;
- Vê chắn bùn trước bên phải hờ 16cm;
- Két nước hằn vào trong trên diện (6x4)cm;
- Mặt ngoài bánh trước bên phải có vết chà xước cao su kích thước (80x9)cm;
- Phía dưới ga lăng bể nứt, kích thước (8x3)cm;
- Hông trước bên trái móp kích thước (50x18)cm;
- Cửa sau bên trái móp tróc sơn, kích thước (80x70)cm;
- Hông sau bên trái móp tróc sơn, kích thước (32x25)cm;
- Mặt ngoài kính chiếu hậu bên phải xước kim loại kích thước (3x1)cm.
- Hệ thống phanh, hệ thống đèn chiếu sáng không hoạt động.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 321/2021/TTh ngày 24/10/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Tiền Giang xác định ông Nguyễn Hoàng T chết do đa thương: chấn thương sọ não do xuất huyết dưới màng cứng, dưới nhện; xuất huyết thân não; chấn thương ngực; gãy xương sườn; dập nhu mô phổi; gãy xương cẳng chân phải; gãy xương cẳng chân trái do tai nạn giao thông.

Theo phiếu kết quả xét nghiệm nồng độ cồn ngày 29/10/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L xác định: trong máu của Trang Thanh V có nồng độ cồn là 0.10 mmol/l; tuy nhiên quá trình điều tra V khai trước và trong khi điều khiển xe ô tô biển số XXF-023.XX gây tai nạn, V không có sử dụng rượu, bia. Căn cứ Công văn số 1752 ngày 26/4/2022 của Bệnh viện Đa khoa khu vực L cho rằng nồng độ cồn trong máu của V là 0.10 mmol/l là trong chỉ số bình thường, không xác định được nguyên nhân do rượu, bia, thức ăn hay nước uống; ngoài ra, Cơ quan điều tra cũng không có chứng cứ nào khác chứng minh V sử dụng rượu bia trước, trong khi điều khiển xe gây tai nạn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 68/2022/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố:

Trang Thanh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trang Thanh V **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm dân sự và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, bị cáo Trang Thanh V có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trang Thanh V khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử, đồng thời có ý kiến giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trang Thanh V, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Trang Thanh V tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cùng các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/10/2021, bị cáo V trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số XXF-023.XX lưu thông trên Quốc lộ 1A hướng từ X – Thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến km 1022 + 570m thuộc ấp 1, xã X, huyện B, tỉnh Tiền Giang, do không làm chủ được tốc độ nên để xe lao vào lề đường và chạm vào ông Nguyễn Hoàng T, ông Hồ Văn N, cháu

Hồ Đăng K và anh Nguyễn Ngọc T. Hậu quả, ông T bị chết vì đa chấn thương; ông N, cháu K, anh T bị thương nhẹ, từ chối giám định tổn hại về sức khỏe. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, nhận thấy: Về ý thức chủ quan bị cáo nhận thức được rằng, xe ô tô XXF-023.XX mà bị cáo điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì thế, pháp luật quy định người điều khiển loại phương tiện này khi lưu thông trên đường công cộng phải nghiêm chỉnh chấp hành Luật giao thông đường bộ nhằm phòng tránh tai nạn, gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của bản thân và người khác. Thế nhưng, bị cáo lại chủ quan, không quan sát kỹ mặt đường để chủ động giảm tốc độ, đề xe trượt vào lề gây ra tai nạn. Vì thế, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đặc điểm nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là thỏa đáng, không nặng. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo nhưng không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ nào mới ngoài các tình tiết mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, nên không chấp nhận.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trang Thanh V; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 68/2022/HS-ST ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tiền Giang.

2. Tuyên bố bị cáo Trang Thanh V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Trang Thanh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trang Thanh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tuấn